

**TRÍCH NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ TIẾP THỊ GTVT
VIỆT NAM - VIETRAVEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam - Vietravel;
- Căn cứ vào Biên bản họp HĐQT Công ty ngày 17 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua nội dung các tài liệu trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 và công bố thông tin theo quy định của pháp luật

- (1) Tờ trình về sửa Điều lệ Công ty. Đính kèm bảng giải trình chi tiết;
- (2) Tờ trình về sửa đổi Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty. Đính kèm bảng giải trình chi tiết;
- (3) Tờ trình về sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Đính kèm bảng giải trình chi tiết;
- (4) Tờ trình về ủy quyền quyết định các giao dịch với Người Nội bộ và các bên có liên quan;
- (5) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và định hướng 2024
- (6) Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2023.
- (7) Tờ trình về thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2023, kế hoạch năm 2024.
- (8) Tờ trình về lương, thù lao, tiền công của HĐQT năm 2023, kế hoạch 2024.
- (9) Tờ trình thông qua giảm vốn điều lệ của Công ty;
- (10) Tờ trình thông qua các Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng nguồn tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu;

Điều 3. Tổ chức thực hiện

- Nghị quyết này được Hội đồng quản trị Công ty thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.



VIETNAM VALUE



WORLD TRAVEL AWARDS



TTG TRAVEL AWARDS

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Lưu VP HĐQT.



NGUYỄN QUỐC KỶ



TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam - Vietravel

KÍNH GỬI: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY VIETRAVEL

- Căn cứ theo quy định của pháp luật về Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ quá trình triển khai Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam - Vietravel;
- Căn cứ theo Biên bản và Nghị quyết họp Hội đồng quản trị v/v thống nhất các nội dung Điều lệ cần đưa ra sửa đổi tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024;
- Để đáp ứng yêu cầu thực tế hoạt động, điều hành tại Công ty trong thời gian sắp tới;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel theo Bảng giải trình sửa đổi nội dung chi tiết đính kèm Tờ trình này. Các nội dung cơ bản:

- Giao công tác tổ chức nhân sự của Công ty cho Chủ tịch Hội đồng quản trị phụ trách và báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp định kỳ.
- Về Hội đồng quản trị: bổ sung qui định các Ủy ban của Hội đồng quản trị và Điều 30 của Điều lệ:
 - Hội đồng quản trị được thành lập Ủy ban Tổ chức Nhân sự, Ủy ban Tài chính và Đầu tư, Ủy ban Kế hoạch và Phát triển, và các Ủy ban khác căn cứ vào nhu cầu thực tế để hỗ trợ cho hoạt động của Hội đồng quản trị.
 - Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho các Ủy ban này được quyền hành động và chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Thành viên của Ủy ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các Ủy ban có thể thành lập các Tổ giúp việc nếu xét thấy cần thiết và phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể



VIETNAM VALUE



WORLD TRAVEL AWARDS



TTG TRAVEL AWARDS



điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các Ủy ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của các Ủy ban nhưng (i) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài phải dưới năm mươi phần trăm (50%) tổng số thành viên của các Ủy ban và (ii) nghị quyết của các Ủy ban chỉ có hiệu lực khi các thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp có hơn năm mươi phần trăm (50%) thành viên Hội đồng quản trị của các Ủy ban đó.

- Hội đồng quản trị quy định chi tiết về việc thành lập, trách nhiệm của các Ủy ban và trách nhiệm của từng thành viên.
 - c. Về Người đại diện theo pháp luật của Công ty, tại Điều 3 Điều lệ: bỏ tên cụ thể của các người đại diện, để tên chức danh của người đại diện theo pháp luật Công ty trong Điều lệ;
 - d. Những nội dung chỉnh sửa nhằm dẫn chiếu đến điều luật đang có hiệu lực, chỉnh sửa lỗi chính tả và nội dung chỉnh sửa khác chi tiết tại Bảng Giải trình nội dung chỉnh sửa đính kèm Tờ trình này.
2. Kính trình Đại hội cổ đông thường niên 2024 biểu quyết thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo nội dung đính kèm Tờ trình này.

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN QUỐC KỲ

BẢNG GIẢI TRÌNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU LỆ CÔNG TY

STT	ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG CŨ	NỘI DUNG CHỈNH SỬA	LÝ DO
1	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật Khoản 1	a) Người đại diện theo pháp luật thứ nhất: Ông Nguyễn Quốc Kỳ b) Người đại diện theo pháp luật thứ hai: Ông Trần Đoàn Thế Duy	a) Người đại diện theo pháp luật thứ nhất: Chủ tịch Hội đồng quản trị b) Người đại diện theo pháp luật thứ hai: Tổng Giám đốc	Sửa đổi các nội dung này theo hướng chỉ ghi chức danh mà không ghi họ tên cụ thể. Mục đích: Tránh trường hợp có sự thay đổi về thông tin cá nhân dẫn đến phải tổ chức ĐHĐCĐ để thông qua việc sửa đổi nội dung Điều lệ.
2	Điều 3, Người đại diện theo pháp luật Sửa điểm a khoản 1 điều 3 (về quyền của Chủ tịch HĐQT)	Phê duyệt việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, chế độ chính sách, hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động và ký các quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển, xử lý kỷ luật đối với các chức danh là lãnh đạo cấp trung của Công ty (Giám đốc/Phó Giám đốc các Ban/ Khôi/ Đơn vị thuộc Công ty (trừ chức danh Kế toán trưởng Công ty).	Phê duyệt và ký các văn bản về công tác tổ chức – nhân sự của Công ty, trừ các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT và Tổng Giám đốc.	Bỏ nội dung cũ và bổ sung câu “Phê duyệt và ký các văn bản về công tác tổ chức – nhân sự của Công ty, trừ các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT và Tổng Giám đốc” vì theo thống nhất của HĐQT và định hướng của Công ty đề xuất giao công tác Tổ chức – Nhân sự của Công ty cho Chủ tịch HĐQT phụ trách.

68
G
PH
VÀ
NG
T N
TR
P V

		<p>Ký Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng lao động đối với chức danh Tổng Giám đốc Công ty, Phó Tổng Giám đốc Công ty, Kế toán trưởng công ty sau khi Hội đồng quản trị Công ty thông qua. Ký văn bản ủy quyền đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty con, liên doanh, liên kết.</p>		
3	<p>Điều 3, Người đại diện theo pháp luật Sửa điểm b khoản 1 điều 3 (về quyền của Tổng Giám đốc)</p>	<p>+Về công tác nhân sự, chính sách, tiền lương -Ký quyết định bổ nhiệm nhân sự, hợp đồng lao động và ký quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với các chức danh: Kế toán Trưởng Công ty/Giám đốc/Phó Giám đốc các đơn vị sau khi có có phê duyệt của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty. Trực tiếp quản lý/sử dụng các nhân sự này theo quy định chung của Công ty và pháp luật về lao động. -Quyết định về việc tuyển dụng/ ký hợp đồng lao</p>	<p><u>+Về công tác nhân sự</u> - <i>Ký tuyển dụng/ký hợp đồng lao động, quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển, mức lương, chế độ chính sách, xử lý kỷ luật (trừ xử lý kỷ luật bằng hình thức sa thải) và ký quyết định cho thôi việc nhân sự từ cấp trưởng/phó phòng thuộc các ban/ đơn vị trực thuộc Công ty trở xuống sau khi Chủ tịch HĐQT phê duyệt chủ trương.</i></p>	<p>Đề nghị bỏ nội dung này, vì giao cho Chủ tịch phụ trách toàn bộ về công tác tổ chức nhân sự của Công ty.</p>

		<p>động, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển, mức lương, chế độ chính sách, xử lý kỷ luật (trừ xử lý kỷ luật bằng hình thức sa thải) và cho thôi việc nhân sự từ cấp trưởng /phó phòng thuộc các ban/ đơn vị trực thuộc Công ty trở xuống.</p> <p>Cụ thể</p> <ul style="list-style-type: none">+ Xem xét mức lương, chế độ chính sách và ký kết hợp đồng lao động với người lao động vào làm việc tại Công ty.+ Xem xét và ký quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, xử lý kỷ luật, điều chuyển nhân sự và quyết định mức lương, chế độ chính sách của người lao động.+ Xem xét và ký quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với người lao động của Công ty.+ Xem xét và ký bảng thanh toán lương hàng tháng. <p>Tổ chức Hội nghị Người lao động của Công ty theo quy định của pháp luật.</p>		
--	--	--	--	--

4	<p>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Khoản 3</p>	<p>3. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều này và thực hiện theo điều 139 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>3. Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 141 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 điều 143 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Sửa đổi các điều luật dẫn chiếu cho phù hợp.</p>
5	<p>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Khoản 4.7</p>	<p>4.7 Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	<p>4.7 Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị</p>	<p>Đề nghị bỏ vì Luật không còn bắt buộc có chữ ký Người đại diện trên Phiếu lấy ý kiến cổ đông.</p>
6	<p>Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến</p>	<p>6.5 Các quyết định đã được thông qua;</p>	<p>6.5 Các quyết định đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</p>	<p>Thực tế hiện nay một số Sở Kế hoạch và Đầu tư</p>

	cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông Khoản 6.5			cũng yêu cầu trong Biên bản họp phải thể hiện tỷ lệ biểu quyết thông qua khi thực hiện các thủ tục đăng ký doanh nghiệp.
7	Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông Khoản 6.6	6.6 Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu.	6.6 Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.	Điều chỉnh cho phù hợp với quy định tại khoản 6.7 Điều 22 Điều lệ Công ty.
8	Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông Khoản 2	2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông <u>trong vòng ba mươi (30) ngày</u> theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.	2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này trong vòng ba mươi (30) ngày, kể từ ngày quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài có hiệu lực pháp luật	⇒ bổ sung nội dung này để thuận lợi cho người áp dụng và thực thi Điều lệ Công ty

9	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị Khoản 2.6</p>	<p>2.6 Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị, truyền thông và công nghệ thông tin; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 10% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p>	<p>2.6 Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị, truyền thông và công nghệ thông tin; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 10% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, <i>trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 12, 14 và 15 Điều 15 Điều lệ này;</i></p>	<p>Bổ sung nội dung này nhằm tránh xung đột với thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông đã được Luật định</p>
10	<p>Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị Khoản 1</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch.</p>	<p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch.</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông không thực hiện việc bầu trực tiếp đối với chức danh Chủ tịch HĐQT. → Đề xuất bỏ nội dung này</p>
11	<p>Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị Khoản 2.6</p>	<p>Chưa có, bổ sung thêm nội dung chèn vào khoản 2.6</p>	<p>2.6 <i>Phụ trách chỉ đạo và phê duyệt về công tác tổ chức bộ máy, nhân sự của Công ty, trừ các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, cụ thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Quyết định thành lập, tái cấu trúc và giải thể các phòng, ban, địa điểm kinh doanh của Công ty;</i> - <i>Chủ động xây dựng và kiến nghị Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề về công tác tổ chức thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.</i> 	<p>Bổ sung quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị về công tác tổ chức bộ máy.</p>

			- <i>Phê duyệt và ký các văn bản về công tác tổ chức – nhân sự của Công ty; Phê duyệt kế hoạch phát triển nhân sự hàng năm của Công ty;</i>	
12	Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị Khoản 2.8	2.8 Phê duyệt việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, chế độ chính sách, hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động và ký các quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển, xử lý kỷ luật đối với các chức danh là lãnh đạo cấp trung của Công ty (Giám đốc/Phó Giám đốc các Ban/ Khôi/ Đơn vị thuộc Công ty (trừ chức danh Kế toán trưởng Công ty).	Bỏ nội dung này	Bỏ nội dung này để phù hợp với quy định tại Điều 3 Điều lệ Công ty
13	Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị Khoản 2.11	Quyết định thành lập, chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh	Đã đưa nội dung khoản 2.11 cũ lên khoản 2.6 và gộp chung với việc thành lập, tái cấu trúc và giải thể các phòng, ban của Công ty.	
14	Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị Khoản 17. Các Ủy ban của Hội đồng quản trị	Chưa có	Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị và các Ủy ban của Hội đồng quản trị - <i>Hội đồng quản trị được thành lập Ủy ban Tổ chức Nhân sự, Ủy ban Tài chính và Đầu tư, Ủy ban Kế hoạch và Phát triển và các Ủy ban khác căn cứ vào nhu</i>	Bổ sung thêm quy định về các Hội đồng, Ủy ban của Hội đồng quản trị để hỗ trợ cho hoạt động của Hội đồng quản trị.

CÔNG TY
 II AI
 MINH

			<p><i>câu thực tế để hỗ trợ cho hoạt động của Hội đồng quản trị.</i></p> <p><i>- Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho các Ủy ban này được quyền hành động và chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Thành viên của Ủy ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các Ủy ban có thể thành lập các Tổ giúp việc nếu xét thấy cần thiết và phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các Ủy ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của các Ủy ban nhưng (i) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài phải dưới năm mươi phần trăm (50%) tổng số thành viên của các Ủy ban và (ii) nghị quyết của các Ủy ban chỉ có hiệu lực khi các thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp có hơn năm mươi phần trăm (50%) thành viên Hội đồng quản trị của các Ủy ban đó.</i></p>	
--	--	--	---	--

			- <i>Hội đồng quản trị quy định chi tiết về việc thành lập, trách nhiệm của các Ủy ban và trách nhiệm của từng thành viên.</i>	
15	Điều 36. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc Điểm 1.2 khoản 3	1.2 Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất.	1.2 Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất. <i>Trong đó, được quyền ký các Hợp đồng, giao dịch kinh doanh hàng ngày không giới hạn giá trị giao dịch;</i>	<u>Bổ sung</u> quyền hạn của Tổng Giám đốc đối với các hợp đồng, giao dịch kinh doanh hàng ngày của Công ty.
16	Điều 36. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc Điểm 1.3 khoản 3	1.3 Kiến nghị với <i>Hội đồng quản trị</i> về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;	1.3 Kiến nghị với <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị</i> về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;	Điều chỉnh khoản này cho phù hợp với khoản 2.6 Điều 29 Điều lệ Công ty
17	Điều 36. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc Điểm 1.5 khoản 3	1.5 Kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định;	1.5 Kiến nghị, <i>tư vấn về</i> số lượng và người điều hành doanh nghiệp, <i>lãnh đạo cấp trung</i> mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị/ <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị</i> bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo <i>quy định tại Điều lệ này</i> và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với họ để Hội đồng quản trị/ <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị</i> quyết định;	Chỉnh sửa nội dung này cho phù hợp với việc sửa đổi Điều 3 Điều lệ Công ty

18	<p>Điều 36. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc</p> <p>Điểm 1.6 khoản 3</p>	<p>1.6 Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;</p>	<p><i>1.6 Quyết định và ký tuyển dụng/ký hợp đồng lao động, quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển, mức lương, chế độ chính sách, xử lý kỷ luật (trừ xử lý kỷ luật bằng hình thức sa thải) và ký quyết định cho thôi việc nhân sự từ cấp trưởng/phó phòng thuộc các ban/đơn vị trực thuộc Công ty trở xuống sau khi Chủ tịch HĐQT phê duyệt chủ trương;</i></p>	<p>Sửa lại cho phù hợp với việc sửa đổi nội dung tại Điều 3 Điều lệ Công ty</p>
19	<p>Điều 46. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý</p> <p>Khoản 1</p>	<p>1. Công ty phải lập Báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 47 Điều lệ này. Trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, Công ty phải nộp Báo cáo tài chính năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán (trong trường hợp Công ty đã niêm yết) và Cơ quan đăng ký kinh doanh.</p>	<p>1. Công ty phải lập Báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 48 Điều lệ này. Trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, Công ty phải nộp Báo cáo tài chính năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán (trong trường hợp Công ty đã niêm yết) và Cơ quan đăng ký kinh doanh.</p>	<p>Chỉnh lại điều khoản dẫn chiếu cho phù hợp</p>

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi bổ sung Quy chế Nội bộ về Quản trị Công ty

KÍNH GỬI: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY VIETRAVEL

- Căn cứ theo quy định của pháp luật về Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ quá trình triển khai Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam - Vietravel;
- Căn cứ theo Biên bản và Nghị quyết họp Hội đồng quản trị v/v thống nhất các nội dung của Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty cần sửa đổi tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam - Vietravel.

Đính kèm Bảng giải trình sửa đổi nội dung chi tiết.

2. Kính trình Đại hội cổ đông thường niên 2024 biểu quyết thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN QUỐC KỲ



VIETNAM VALUE



WORLD TRAVEL AWARDS



TTG TRAVEL AWARDS



**BẢNG GIẢI TRÌNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỦA QUY CHẾ NỘI BỘ
VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

STT	ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG CŨ	NỘI DUNG CHỈNH SỬA	LÝ DO
1	Điều 5. Trình tự, thủ tục về tổ chức Đại hội đồng cổ đông Khoản 3.2	- Các vấn đề đã được thông qua	- Các vấn đề đã được thông qua <i>và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng</i>	Bổ sung cho phù hợp với việc bổ sung của khoản 6.5 Điều 22 Điều lệ Công ty
		- Họ, tên, chữ ký của Trưởng Ban Kiểm phiếu và các thành viên Ban Kiểm phiếu. Thành viên Ban Kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.	- Họ, tên, chữ ký của Trưởng Ban Kiểm phiếu và các thành viên Ban Kiểm phiếu. Trưởng Ban Kiểm phiếu và các thành viên Ban Kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.	Bổ sung nội dung này để làm rõ trách nhiệm của Trưởng Ban Kiểm phiếu và các thành viên Ban Kiểm phiếu
2	Điều 5. Trình tự, thủ tục về tổ chức Đại hội đồng cổ đông Khoản 3.4	3.4 Phiếu biểu quyết, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan <i>gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến</i> đều phải	3.4 Phiếu biểu quyết, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	Bỏ nội dung này vì khoản 3 Điều 5 đang quy định về việc bỏ phiếu trực tiếp

		được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.		
3	Điều 5. Trình tự, thủ tục về tổ chức Đại hội đồng cổ đông Khoản 3.5.e	Chưa có	e) <i>Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định</i>	Bổ sung thêm trường hợp này cho phù hợp với khoản 4 Điều 21 Điều lệ Công ty
4	Điều 5. Trình tự, thủ tục về tổ chức Đại hội đồng cổ đông Khoản 3.5.f	Chưa có	f) <i>Trường hợp Điều lệ Công ty không quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu</i>	Chuyển và cơ cấu nội dung này từ khoản 5.3 lên khoản 3.5 cho phù hợp.

			<i>bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.</i>	
5	Điều 5. Trình tự, thủ tục về tổ chức Đại hội đồng cổ đông Các khoản 5.1, 5.2, 5.4	<p>5.1 Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ Công ty quy định;</p> <p>e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>f) Các vấn đề khác do Điều lệ Công ty quy định.</p> <p>5.2 Các nghị quyết khác được thông qua khi được số</p>	<p>5.1 Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>e) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ Công ty quy định;</p> <p>e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>f) Các vấn đề khác do Điều lệ Công ty quy định.</p> <p>5.2 Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 5.1 và khoản 5.3 Điều này;</p> <p>5.4 Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị</p>	Bỏ các nội dung này vì trùng với khoản 3.5 Điều 5

		<p>cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 5.1 và khoản 5.3 Điều này;</p> <p>5.4 Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất trên 50% tổng số phiếu biểu quyết tán thành;</p>	<p>quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất trên 50% tổng số phiếu biểu quyết tán thành;</p>	
6	<p>Điều 6. Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản Khoản 6.2</p>	<p>6.2 Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn <i>nhận</i> phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy</p>	<p>6.2 Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Điều 143 Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Điều chỉnh cho phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 22 Điều lệ Công ty.</p>

59
TY
AN
TI
VA
AM
YE
5

		định tại Điều 143 Luật Doanh nghiệp.		
7	Điều 6. Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản Khoản 6.3.g	g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.	g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị	Điều chỉnh cho phù hợp với việc sửa đổi khoản 4.7 Điều 22 Điều lệ Công ty
8	Điều 6. Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản Khoản 6.6.a	a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;	a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;	Bổ sung thêm nội dung này cho phù hợp với khoản 6.1 Điều 22 Điều lệ Công ty
9	Điều 6. Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản Khoản 6.6.e	e) Các vấn đề đã được thông qua;	e) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng	Bổ sung cho phù hợp với việc sửa đổi khoản 6.5 Điều 22 Điều lệ Công ty
10	Điều 6. Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản Khoản 6.6.f	f) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu. Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát	f) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu. Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.	Điều chỉnh cho phù hợp với việc sửa đổi khoản 6.6 Điều 22 Điều lệ Công ty

		sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.		
11	Điều 8. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Khoản 4.2.c	Chưa có	<i>c) Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị</i>	Bổ sung cho phù hợp với khoản 3.2.b Điều 26 Điều lệ Công ty
12	Điều 9. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị Khoản 5.1.h	h. Các vấn đề đã được thông qua;	h. Các vấn đề đã được thông qua <i>và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;</i>	Bổ sung cho phù hợp với quy định tại điểm h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2020
13	Điều 19. Quan hệ giữa Công ty mẹ và Công ty con là Công ty cổ phần, Công ty TNHH mà Công ty nắm giữ trên 50% vốn điều lệ Khoản 4.2	Công ty mẹ có quyền miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát (nếu có) thành viên Ủy ban Kiểm toán. Đề cử bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc công ty con. Thù lao, tiền lương, tiền thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội	Công ty mẹ có quyền miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát (nếu có) thành viên Ủy ban Kiểm toán. Đề cử bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc, Kế toán Trưởng công ty con. Thù lao, tiền lương, tiền thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán Trưởng công ty con; Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban Kiểm	Bổ sung chức danh Kế toán Trưởng vào các vị trí mà công ty mẹ được quyền miễn nhiệm, bãi nhiệm, quyết định số lượng, thù lao, lương, thưởng tại công ty con.

CÔNG TY CỔ PHẦN
 HỢP TÁC
 MIỀN BẮC

		đồng quản trị, thành viên Ủy ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc công ty con; Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban Kiểm toán, Phó Tổng Giám đốc công ty con	toán, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán Trưởng công ty con	
--	--	---	--	--

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

KÍNH GỬI: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY VIETRAVEL

- Căn cứ theo quy định của pháp luật về Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ quá trình triển khai Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam - Vietravel;
- Căn cứ theo Biên bản và Nghị quyết họp Hội đồng quản trị v/v thông qua tại liệu họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua nội dung sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Du lịch và và Tiếp thị GTVT Việt Nam - Vietravel. Đính kèm Bảng giải trình sửa đổi nội dung chi tiết.
2. Kính trình Đại hội cổ đông thường niên 2024 biểu quyết thông qua.

Kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN QUỐC KỲ



VIETNAM VALUE



WORLD TRAVEL AWARDS



TTG TRAVEL AWARDS



**BẢNG GIẢI TRÌNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỦA QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

STT	ĐIỀU KHOẢN	NỘI DUNG CŨ	NỘI DUNG CHỈNH SỬA	LÝ DO
1	Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Khoản 1.b	b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.	b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người <i>theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông</i> làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.	Bổ sung cho phù hợp với khoản 4 Điều 12 Điều lệ Công ty.
2	Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị Khoản 2.e	e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;	e) <i>Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty</i>	Chỉnh sửa cho phù hợp với quy định tại khoản 2.7 Điều 27 Điều lệ Công ty

3465
ĐNG T
Ồ PHẢ
H VÀ T
THÔNG
HIỆT H
HIỆT RA
T.P.H

3	<p>Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị Khoản 2.h</p>	<p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị <i>từ 10%</i> tổng giá trị tài sản <i>trở lên</i> được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại <i>khoản 12, 14 và 15 Điều 15 Điều lệ Công ty</i>;</p>	<p>Chỉnh sửa cho phù hợp với khoản 2.6 Điều 27 Điều lệ Công ty</p>
4	<p>Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị Khoản 17</p>	<p>Chưa có</p>	<p>17. Các Ủy ban của Hội đồng quản trị</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Hội đồng quản trị được thành lập Ủy ban Tổ chức Nhân sự, Ủy ban Tài chính và Đầu tư, Ủy ban Kế hoạch và Phát triển và các Ủy ban khác căn cứ vào nhu cầu thực tế để hỗ trợ cho hoạt động của Hội đồng quản trị.</i> - <i>Hội đồng quản trị có thể uỷ quyền cho các Ủy ban này được quyền hành động và chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Thành viên của Ủy ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn</i> 	<p>Bổ sung thêm quy định về các Ủy ban của Hội đồng quản trị để hỗ trợ cho hoạt động của Hội đồng quản trị cho phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty.</p>



được ủy thác, các Ủy ban có thể thành lập các Tổ giúp việc nếu xét thấy cần thiết và phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các Ủy ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của các Ủy ban nhưng (i) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài phải dưới năm mươi phần trăm (50%) tổng số thành viên của các Ủy ban và (ii) nghị quyết của các Ủy ban chỉ có hiệu lực khi các thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp có hơn năm mươi phần trăm (50%) thành viên Hội đồng quản trị của các Ủy ban đó.

- *Hội đồng quản trị quy định chi tiết về việc thành lập, trách nhiệm của các Ủy ban và trách nhiệm của từng thành viên.*

TỜ TRÌNH

V/v ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua các hợp đồng, giao dịch với Người nội bộ, các bên liên quan và cổ đông của Công ty năm 2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ TIẾP THỊ GIAO THÔNG VẬN TẢI VIỆT NAM - VIETRAVEL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam - Vietravel;
- Căn cứ tình hình thực tế tại Công ty.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc hoàn thành kế hoạch đã đề ra cũng như tận dụng tài nguyên, thế mạnh sẵn có của các Công ty con, Công ty liên kết, các công ty trong hệ thống Tập đoàn Vietravel và người liên quan của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung sau:

1. Thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phê duyệt các hợp đồng, giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trên cơ sở đánh giá rủi ro, đảm bảo an toàn cho Công ty.

a) Đối tượng ký kết hợp đồng, giao dịch:

- Người có liên quan với Công ty, người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm toán nội bộ, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người nội bộ, người quản lý của Công ty và người có liên quan của họ. Các đối tượng theo danh sách tại PHỤ LỤC 1 đính kèm Tờ trình này.

- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ.

b) Nội dung chủ yếu ký kết các hợp đồng, giao dịch gồm:

- Các giao dịch vay/cho vay, bảo lãnh vay vốn và các biện pháp bảo đảm vay vốn khác (cầm cố thế chấp);

- Các giao dịch, hợp đồng thuê, cho thuê tài sản, mua bán sản phẩm;

- Các hợp đồng dịch vụ/cung cấp dịch vụ; các hợp đồng dân sự và thương mại

khác;



VIETNAM VALUE



WORLD TRAVEL AWARDS



TTG TRAVEL AWARDS



- Thỏa thuận gia hạn thanh toán khoản nợ và các vấn phát sinh liên quan đến các Hợp đồng đã chuyển cổ phần các Công ty: Công ty cổ phần Hàng không Lữ hành Việt Nam (Hợp đồng số 380-HĐ/HĐQT-VP ngày 15/12/2021 và các Phụ lục đính kèm), Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu và Phát triển Văn hóa (Cdimex) (Hợp đồng số 398-HĐ/HĐQT-VP ngày 29/12/2021 và các Phụ lục đính kèm), Công ty Cổ phần vận chuyển Thế giới (Hợp đồng số 403-HĐ/HĐQT-VP ngày 31/12/2021 và các Phụ lục đính kèm) lên Công ty Vietravel Corporation sở hữu theo kế hoạch tái cấu trúc hệ thống Vietravel đã được Đại Hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 25 tháng 05 năm 2021.

2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề nêu trên có hiệu lực thi hành đối với các giao dịch của Công ty được thực hiện trong năm 2024 và đến thời điểm tiến hành Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

Hội đồng quản trị đính kèm theo Tờ trình này Phụ lục 1 Các đối tượng liên quan dự kiến thực hiện trong năm 2024 và đến thời điểm tiến hành Đại hội đồng cổ đông năm 2025 và có trách nhiệm báo cáo về tình hình thực hiện các giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên vào năm tiếp theo.


Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;

- Lưu: VP. HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ




NGUYỄN QUỐC KỲ



PHỤ LỤC 1: CÁC ĐỐI TƯỢNG LIÊN QUAN DỰ KIẾN THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024 VÀ ĐẾN THỜI ĐIỂM TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025

(Đính kèm Tờ trình số 158-TT/HĐQT-VL ngày 19/04/2024)

STT	CÁC BÊN LIÊN QUAN/ ĐỐI TƯỢNG CÓ LỢI ÍCH LIÊN QUAN
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Vietravel - Là cổ đông lớn của Vietravel - Thành viên HĐQT là người nội bộ của Vietravel
2	Công ty Cổ phần Hàng không Lữ hành Việt Nam - Vietravel là cổ đông lớn của Vietravel Airlines - Có Thành viên HĐQT là người nội bộ của Vietravel
3	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Phát triển Văn hóa (Cdimex) - Có Thành viên HĐQT là người nội bộ của Vietravel
4	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận chuyển Thế Giới (Worldtrans) - Có Thành viên HĐQT là người nội bộ của Vietravel
5	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Vietravel (Vietravel Invest) - Có Thành viên HĐQT là người nội bộ của Vietravel
6	Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Viecoms - Có Thành viên HĐQT là người nội bộ của Vietravel
8	Công ty Cổ phần Truyền thông và Sự kiện Đền Ông Việt - Là công ty con của Vietravel - Có Thành viên HĐQT là người nội bộ của Vietravel
9	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Du lịch TRIPU - Có Thành viên HĐQT là người nội bộ của Vietravel
10	Công ty TNHH MTV Du lịch Vietravel Huế - Là công ty con của Vietravel



- Danh sách người liên quan của Vietravel, người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ của Công ty Vietravel được công bố tại báo cáo quản trị năm 2023 và báo cáo thường niên 2023 của Công ty.

- Danh sách cổ đông nắm giữ trên 10%, danh sách người liên quan khác của Công ty được xác định theo quy định của pháp luật hiện hành tại thời điểm phát sinh các giao dịch có liên quan.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

Năm 2023, đứng trước biến động ngành kinh tế toàn cầu từ sự ảnh hưởng nặng nề của hậu Covid-19, với chiến lược kinh doanh đúng đắn cùng sự nỗ lực không ngừng của toàn thể Cán bộ nhân viên, Công ty đã vượt qua nhiều khó khăn và đạt được những thành tích về kinh doanh đầy ấn tượng. Đặc biệt, năm 2023 cũng là cột mốc đáng nhớ của Công ty khi đánh dấu chặng hành trình 11 năm liên tiếp chiến thắng giải thưởng Du lịch thế giới (WTA) ở 03 hạng mục quan trọng như: “Nhà Điều hành tour hàng đầu châu Á”; “Nhà Điều hành tour hàng đầu Việt Nam”; “Công ty Lữ hành hàng đầu Việt Nam”; và 7 năm liên tiếp chiến thắng ở hạng mục “Nhà Điều hành tour trọn gói hàng đầu thế giới”. Điều này chứng tỏ sức hút và năng lực kinh doanh vượt trội của Vietravel trong việc phục hồi nhanh chóng giữa nền kinh tế thị trường đầy thách thức.

Dưới đây là những hoạt động, nhiệm vụ cụ thể của Hội đồng quản trị trong năm 2023.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023 GIAO

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông vận tải Việt Nam – Vietravel được tổ chức vào ngày 06/05/2023. Theo đó, Đại hội đồng cổ đông đã giao Hội đồng quản trị (HĐQT) triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, kết quả như sau:

1. Về kinh doanh:

1.1 Kế hoạch kinh doanh năm 2023

- Doanh thu: 5.823.093.000.000 tỷ VNĐ
- Lợi nhuận trước thuế: 83.3 tỷ VNĐ

1.2 Về kết quả thực hiện kinh doanh năm 2023:

- Doanh thu: 5.948.969.341.379 VNĐ (vượt 102 % so với kế hoạch)
- Lợi nhuận trước thuế: 99.8 tỷ VNĐ (vượt 119 % so với kế hoạch)

2. Về sửa đổi bổ sung Điều lệ và các Quy chế đã được ĐHĐCĐ 2023 thông qua.

+ Bổ sung, điều chỉnh Điều lệ của Công ty: Hoàn tất và công bố thông tin vào ngày 06/05/2023

+ Sửa đổi và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty: Hoàn tất và công bố thông tin vào ngày 06/05/2023

+ Sửa đổi và ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty: hoàn tất và công bố thông tin ngày 06/05/2023

3. Thực hiện chi lương, thù lao và chế độ của Hội đồng quản trị

- Về việc chi thù lao và chế độ cho Hội đồng quản trị năm 2023

+ Kế hoạch: 3,747,600,000 VNĐ

+ Đã chi: 4,868,923,565 VNĐ

- Kế hoạch năm 2024: 4,850,000,000 VNĐ (9 thành viên Hội đồng quản trị)

Nội dung cụ thể được thể hiện bằng văn bản trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 thông qua

4. Về triển khai kế hoạch phát hành cổ phiếu Công ty cho Nhà đầu tư Chiến lược và cho Người lao động

- Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023, Công ty được quyền phát hành thêm: 7.165.000 cổ phần cho Nhà đầu tư chiến lược.

Mặc dù tình hình kinh tế trong và ngoài nước đã phát triển ổn định trở lại sau thời gian Đại dịch Covid19, tuy nhiên các hoạt động về tài chính, tín dụng lại cực kỳ khó khăn trong năm 2023, một trong những nguyên nhân chính là do chính sách tăng lãi suất từ Ngân hàng Nhà nước, dẫn đến việc các nhà đầu tư rất cân nhắc và hạn chế xuất tiền đầu tư vào lĩnh vực chứng khoán.

Bên cạnh đó, trong năm 2023 Công ty cũng nhận được nhiều thư ngỏ của các nhà đầu tư là các doanh nghiệp, tập đoàn lớn về việc mong muốn tham gia hợp tác, mua cổ phần của Công ty Vietravel, tuy nhiên đa số các công ty này có mục tiêu phát triển không phù hợp với chiến lược kinh doanh của Vietravel, do đó Hội đồng quản trị Công ty đã chưa chọn được nhà đầu tư thích hợp để bán cổ phiếu theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

- Về kế hoạch phát hành 1.432.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động. Sau dịch Covid tình hình lao động của Công ty có nhiều biến động về số lượng nhân sự ra vào Công ty, do đó tạm thời Công ty chưa thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu cho người lao động.

5. Về việc chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty

- Hội đồng quản trị đã có quyết định chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Thành viên Tập đoàn PKF Quốc tế kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023. Đây là công ty kiểm toán có trong danh sách các công ty kiểm toán được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- **Về tổ chức cuộc họp HĐQT:** trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các kỳ họp định kỳ theo tháng, quý, năm và bất thường theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty nhằm đề ra các kế hoạch, chiến lược, biện pháp nhằm hoàn thành các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 giao phó cũng như theo đúng quyền hạn, chứng năng của Hội đồng quản trị.

Trong năm, Hội đồng quản trị và ban hành các văn bản của HĐQT: trong năm 2023 HĐQT đã ban hành 399 văn bản, trong đó: Có 41 Biên bản, 41 Nghị quyết, 96 Quyết định, 88 Công văn, 42 Thông báo và 91 văn bản khác.

- **Về hoạt động kinh doanh:**

Năm 2023 là năm mà Công ty liên tiếp ký kết nhiều chương trình hợp tác chiến lược với các Tỉnh, Thành phố nơi có nhiều tiềm năng về phát triển du lịch và văn hóa Việt Nam. Bên cạnh đó Công ty đã tái khởi động lại Chương trình du lịch xanh Go Green nhằm bảo vệ môi trường và thúc đẩy du lịch kết nối, hợp tác trong nhiều lĩnh vực.

Năm 2023 cũng là năm đánh dấu sự phối hợp, kết nối chặt chẽ và hiệu quả giữa 2 mảng kinh doanh chính của Tập đoàn Vietravel đó là mảng du lịch và hàng không. Điều đó được thể hiện qua những giải thưởng, danh hiệu mà Vietravel đạt được về hoạt động du lịchữ hành trên thế giới trong năm và những con số biết nói về kết quả kinh doanh:

- Doanh thu: 5.948.969.341.379 VNĐ (vượt 102 % so với kế hoạch)

- Lợi nhuận trước thuế: 99.8 tỷ VNĐ (vượt 119 % so với kế hoạch)

- **Về công tác tổ chức:** Trong năm 2023, Hội đồng quản trị cũng đã có quyết định thực hiện tái cấu trúc một số đơn vị:

- Thực hiện tái cấu trúc Chi nhánh Vietravel Hà Nội

- Thành lập các chi nhánh và địa điểm kinh doanh mới như: Chi nhánh Tây Ninh

- Đổi tên 04 Chi nhánh:

- + Chi nhánh Vietravel Vinh đổi tên thành: Vietravel Chi nhánh Nghệ An

- + Chi nhánh Vietravel Buôn Ma Thuột đổi tên thành: Vietravel Chi nhánh Đắk Lắk

- + Chi nhánh Vietravel Đà Lạt đổi tên thành: Vietravel Chi nhánh Lâm Đồng.

- + Chi nhánh Vietravel Long Xuyên đổi tên thành: Vietravel Chi nhánh An Giang.

- **Về công tác nhân sự:**

- Trong năm Hội đồng quản trị đã có một số quyết định liên quan đến việc bổ nhiệm lại lãnh đạo cấp cao và bổ nhiệm lãnh đạo cấp trung nhằm bổ sung đủ nguồn lực cho hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn mới.

- **Thực hiện công bố thông tin**

Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin của Công ty đại chúng theo quy định của pháp luật. Trong năm 2023, công ty đã thực hiện công bố thông tin các sự kiện quan trọng sau:

- + Báo cáo quản trị Công ty 06 tháng và năm 2023

- + Báo cáo tài chính theo quý, bán niên
- + Công bố thông tin giao dịch của Công ty và giao dịch có liên quan đến người nội bộ
- + Công bố thông tin liên quan đến thành lập, giải thể các đơn vị trực thuộc Công ty.

- **Về các giao dịch nội bộ**

Trong năm Hội đồng quản trị đã quyết định thỏa thuận gia hạn thanh toán khoản nợ liên quan đến các Hợp đồng chuyên chở hàng hóa của Công ty: Công ty cổ phần Hàng không Lữ hành Việt Nam, Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu và Phát triển Văn hóa (Cdimec), Công ty Cổ phần vận chuyển Thế giới lên Công ty Vietravel Corporation sở hữu theo kế hoạch tái cấu trúc hệ thống Vietravel đã được Đại Hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 25 tháng 05 năm 2021.

- **Kết quả giám sát đối với hoạt động điều hành Công ty**

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc thông qua Ủy ban Kiểm toán thực hiện tốt chức năng giám sát đối với hoạt động điều hành Công ty. Hội đồng quản trị luôn theo sát các hoạt động điều hành, cập nhật thông tin và phối hợp với Ban Điều hành để đưa ra các giải pháp nhanh chóng, kịp thời đảm bảo hoạt động của Công ty theo đúng diễn biến tình hình kinh tế - chính trị - xã hội trong và ngoài nước, luôn thay đổi sau khi thế giới vừa trải qua một giai đoạn khó khăn “ngàn năm có một”. Công tác giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Điều hành được duy trì thường xuyên, đảm bảo hoạt động của Công ty theo đúng quy định và kế hoạch đã đề ra.

2. Mối quan hệ phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban Điều hành

Mối quan làm việc giữa Hội đồng quản trị và Ban Điều hành được thực hiện theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Ban Điều hành đã tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, thực hiện báo cáo định kỳ và báo cáo theo yêu cầu cũng như đề xuất, kiến nghị Hội đồng quản trị về các chủ trương, chính sách và các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và công tác quản lý.

Đối với các cuộc họp quan trọng của Ban Điều hành, Hội đồng quản trị đều cử nhân sự tham gia để cập nhật thông tin, nắm bắt tình hình kinh doanh và giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh theo đúng thẩm quyền phân cấp.

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

1. Về Chiến lược kinh doanh

Trong năm 2024 toàn Công ty tập trung kinh doanh phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh và phục hồi tốc độ tăng trưởng kinh doanh so với giai đoạn trước dịch.

Bước vào kỷ nguyên mới với nhiều thay đổi nhận thức rõ trách nhiệm của doanh nghiệp du lịch trong việc phát triển bền vững của môi trường, cộng đồng và xã hội. Do đó Công ty đề ra 3 định hướng chiến lược là 3 trụ cột thúc đẩy Công ty phát triển bền vững đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035:

- Phát triển du lịch bền vững trở thành “doanh nghiệp xanh”: Phát triển du lịch xanh, bền vững, thân thiện môi trường, hạn chế phát thải. Khai thác hoạt động du lịch một cách bền vững đi đôi với việc bảo tồn, giữ gìn bản sắc văn hoá bản địa.

- Đẩy mạnh đổi mới công nghệ để trở thành “doanh nghiệp số”: Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ vào công tác quản trị, thúc đẩy tăng trưởng kinh doanh và nâng cao trải nghiệm của khách hàng.

- Thúc đẩy liên kết, hợp tác, kết nối để mở rộng hệ sinh thái kinh doanh: Phát triển hệ sinh thái kinh doanh cân bằng thông qua việc gắn kết các đơn vị thành viên trong tập đoàn và phát triển thông qua việc thúc đẩy liên kết hợp tác với các đối tác tiềm năng trong và ngoài ngành.

Mặc dù tình hình kinh tế, chính trị xã hội trong và ngoài nước dự báo vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong năm 2024, tuy nhiên với kết quả đã đạt được trong năm 2023 cùng với sự chuẩn bị đầy đủ về nguồn lực, sản phẩm, hệ sinh thái kinh doanh đa dạng... bên cạnh đó là việc định hướng triển khai chiến lược phát triển dài hạn cho toàn hệ thống cho 5 năm phát triển lần thứ 7 tiếp theo của Công ty, thể đội ngũ Lãnh đạo và CBNV Công ty tự tin sẽ hoàn thành vượt mức kế hoạch đã đề ra trong năm 2024:

+ Doanh thu: 6.921.000.000.000 tỷ VNĐ (bằng 116 % so với năm 2023)

+ Lợi nhuận trước thuế: 68 tỷ VNĐ (bằng 68% so với năm 2023)

Theo kế hoạch này, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2024 sẽ giảm hơn so với năm 2023, do các yếu tố sau:

✓ Năm 2024 Công ty sẽ tập trung đầu tư mở rộng thị trường, gia tăng thị phần, gia tăng giá trị cho khách hàng.

✓ Ngoài ra, do yếu tố thị trường về cạnh tranh về giá, chi phí vốn, chi phí đầu vào của dịch vụ tăng làm cho tỷ lệ lãi gộp dự kiến giảm so với năm 2023. Điều này làm cho kế hoạch lợi nhuận trước thuế của năm 2024 giảm so với năm 2023.

2. Về chiến lược hợp tác đầu tư

Vietravel luôn chú trọng thúc đẩy liên kết, mở rộng mạng lưới đối tác không chỉ trong ngành du lịch mà còn đẩy mạnh hợp tác với các đối tác bên ngoài ngành, qua đó hướng đến phát triển hệ sinh thái kinh doanh tuần hoàn, bền vững. Việc liên kết hợp tác luôn dựa trên nguyên tắc chia sẻ, cân bằng và tăng trưởng bền vững nhằm phát huy tối đa nguồn lực, lợi thế của từng doanh nghiệp, hướng đến mục đích xây dựng những mối liên kết “Win – Win” cùng nhau tạo ra giá trị đóng góp cho kinh tế và xã hội Việt Nam.

3. Về kế hoạch tăng vốn điều lệ và mở rộng hợp tác

- Cùng với những lời ngỏ về việc hợp tác với các Nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước, Hội đồng quản trị Công ty đang xây dựng kế hoạch và phương án về việc phát hành cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược trình Đại hội thông qua nhằm tăng vốn điều lệ của Công ty, bổ sung dòng tiền cho các kế hoạch kinh doanh năm 2024 và kết nạp thêm Nhà đầu tư có tiềm năng hỗ trợ cho sự phát triển bền vững của Vietravel trong tương lai.

4. Về định hướng trong công tác Tổ chức nhân sự cấp cao của Công ty

Hội đồng quản trị Công ty đang đã có Nghị quyết về việc tái cấu trúc bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp và hiệu quả trong năm 2024 và cho định hướng giai đoạn 2025-2035.

Bên cạnh đó, việc tái cấu trúc Bộ máy tổ chức, Hội đồng quản trị cũng sẽ quan tâm đến chất lượng nhân sự đặc biệt là chất lượng nhân sự là đội ngũ lãnh đạo của Công ty. Đưa ra các tiêu chí về chất lượng của nhân sự là lãnh đạo Công ty và một trong các tiêu chí quan trọng của đội ngũ nhân sự Vietravel đó chính là thái độ làm việc và hiệu quả công việc.

5. Về việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế được Đại hội đồng cổ đông thông qua

Hội đồng quản trị sẽ triển khai tất cả các nội dung theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua theo đúng trình tự và thời gian. Đảm bảo Công ty nói chung, Hội đồng quản trị nói riêng hoạt động theo đúng Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và pháp luật.

Thực hiện phân công công việc giữa các thành viên Hội đồng quản trị một cách hợp lý theo từng mảng công việc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong việc hoạch định định hướng và giám sát kết quả triển khai của Ban Điều hành.

V. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 5 NĂM 2025 - 2030

Phát triển bền vững không chỉ là một xu thế mà còn là một yếu tố không thể thiếu đối với mọi doanh nghiệp, đặc biệt trong bối cảnh tương lai còn tiềm ẩn nhiều biến động. Hơn thế nữa, Vietravel luôn nhận thức sâu sắc về trách nhiệm của mình đối với sự phát triển bền vững của môi trường, cộng đồng và xã hội. Vì vậy, Công ty đề ra 3 định hướng chiến lược cốt lõi và là động lực giúp Công ty đạt được những mục tiêu phát triển đến năm 2025 và tầm nhìn dài hạn đến năm 2035:

- **Phát triển du lịch bền vững trở thành “doanh nghiệp xanh”**: Phát triển du lịch xanh, bền vững, thân thiện môi trường, hạn chế phát thải. Khai thác hoạt động du lịch một cách bền vững đi đôi với việc bảo tồn, giữ gìn bản sắc văn hoá bản địa trên cơ sở các định vị cụ thể như sau:

+ Vietravel sẽ cho ra mắt bộ “Sản phẩm Xanh” với 8 tiêu chí “xanh” bao gồm lưu trú, ăn uống, vận chuyển, tham quan, mua sắm, nhân sự, quà tặng, và thông điệp đảm bảo trải nghiệm “xanh” trên mọi khía cạnh trải nghiệm hành trình du lịch của du khách.

+ Bên cạnh đó, Công ty nỗ lực tạo ra “Môi trường Xanh” bao trùm ở mọi nơi doanh nghiệp hiện diện gồm “Môi trường công sở Xanh” và “Phong cách Xanh” nhằm khuyến khích và tạo cảm hứng sống xanh đến với tập thể Cán bộ nhân viên, khách hàng, đối tác và cộng đồng tại các điểm đến du lịch.

+ Cuối cùng, để tạo ra sức lan tỏa và ảnh hưởng sâu rộng hơn, Vietravel triển khai những “Hành động Xanh” với quy mô lớn kêu gọi sự chung tay góp sức của cả cộng đồng địa phương và cộng đồng xã hội.

- **Đẩy mạnh đổi mới công nghệ để trở thành “doanh nghiệp số”**: đi trước nắm công nghệ lõi trong ngành và đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ vào công tác quản trị, thúc đẩy tăng trưởng kinh doanh và nâng cao trải nghiệm của khách hàng. Với mục tiêu thực sự trở thành Doanh nghiệp số vào năm 2030, Vietravel đề ra tiến trình đổi

mới công nghệ triệt để và toàn diện bắt đầu bằng việc số hóa quy trình hoạt động từ bên trong; xây dựng kho dữ liệu lớn tập trung; sau đó ứng dụng các công nghệ như AI, blockchain để thấu hiểu khách hàng và tối ưu hóa hoạt động kinh doanh; cuối cùng mở rộng khả năng kết nối giữa các nền tảng bên trong và bên ngoài để mang lại lợi ích hiệu quả kinh doanh đột phá.

- **Thúc đẩy liên kết, hợp tác, kết nối để mở rộng hệ sinh thái kinh doanh:** Phát triển hệ sinh thái kinh doanh cân bằng thông qua việc gắn kết các đơn vị thành viên trong tập đoàn và phát triển thông qua việc thúc đẩy liên kết hợp tác với các đối tác tiềm năng trong và ngoài ngành.

VI. PHẦN KẾT LUẬN

Trên đây là phần báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao trong năm 2023 và định hướng hoạt động trong năm 2024.

Với những tín hiệu tích cực từ kết quả kinh doanh đã đạt được trong năm 2023, Vietravel đang đẩy mạnh chiến lược kinh doanh kết hợp 3 yếu tố **“Doanh nghiệp xanh, doanh nghiệp số và liên kết, hợp tác kết nối mở rộng hệ sinh thái”** bên cạnh việc tái cấu trúc Công ty theo hướng tinh giảm các khâu trung gian chỉ đạo và bảo đảm bộ máy chỉ đạo điều hành tinh gọn, nhanh chóng với sự chỉ đạo quyết liệt của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng với sự đoàn kết và quyết tâm của toàn thể CBNV chắc chắn sẽ hoàn thành thắng lợi kế hoạch đã đề ra trong năm 2024, tạo bước đệm vững chắc để Vietravel phát triển lên tầm cao mới, hướng đến chiến lược phát triển giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn năm 2035.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Thành viên HĐQT;
- CBTT;
- Lưu VP.HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 

CHỦ TỊCH



NGUYỄN QUỐC KỶ

TỜ TRÌNH

V/v: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel

- Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2023 của Công ty

Hội Đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, phương án trích lập quỹ và chia cổ tức như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thuyết minh	Số liệu
1	Doanh thu	Đồng	1	5.948.969.341.379
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	2	99.826.756.002
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	3	79.949.998.050
4	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	Đồng	4	(800.149.290)
5	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	Đồng	5 = 3 - 4	80.750.147.340
6	Các khoản làm tăng LNST	Đồng	6	0
7	Các khoản làm giảm LNST	Đồng	7 = 8	1.035.000.000
	- Thù lao của HĐQT	Đồng	8	1.035.000.000
8	Lợi nhuận còn lại để phân phối	Đồng	9 = 5 + 6 - 7	79.715.147.340
9	Trích lập các quỹ:	Đồng	10 = 11 + 12 + 13	0
	- Quỹ khen thưởng	Đồng	11	0
	- Quỹ phúc lợi	Đồng	12	0
	- Quỹ đầu tư phát triển kinh doanh	Đồng	13	0
10	Trích lập quỹ thưởng HĐQT và Ban điều hành vượt kế hoạch	Đồng	14	0
11	Lợi nhuận để trả cổ tức	Đồng	15 = 9 - 10 - 14	79.715.147.340
	- Trả cổ tức:	Đồng	16	0

12	Lợi nhuận chưa phân phối hết năm nay	Đồng	17 = 15 - 16	79.715.147.340
13	Lợi nhuận chưa phân phối hết năm trước	Đồng	18	(80.426.747.457)
14	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại	Đồng	19 = 17 + 18	(711.600.117)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN QUỐC KỲ



TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2023 - Kế hoạch trả cổ tức năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel;
- Căn cứ báo cáo tài chính đã kiểm toán 2023.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel kính trình Đại hội cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch trả cổ tức năm 2024 như sau:

1- Chi trả cổ tức năm 2023

Xin không chi trả cổ tức năm 2023. Sử dụng Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại bổ sung Vốn phục vụ sản xuất kinh doanh

2- Kế hoạch trả cổ tức năm 2024

Xin không chi trả cổ tức năm 2024

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin chân thành cảm ơn.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN QUỐC KỲ



TỜ TRÌNH

Thù lao, tiền lương của HĐQT năm 2023; Kế hoạch năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp hiện hành.
- Căn cứ vào Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam - Vietravel ;
- Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel;

1/ Thù lao, tiền lương của HĐQT năm 2023:

- Thù lao, tiền lương, HĐQT theo kế hoạch: 3.747.600.000 đồng
- Thù lao, tiền lương, HĐQT đã chi: 4,868,923,565 đồng

2/ Thù lao, tiền lương của HĐQT năm 2024:

HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT Công ty năm 2024 như sau:

STT	Hội đồng Quản trị	Mức thù lao/ tháng	Khoản công việc/ tháng	Số người	Số tháng	Tổng thù lao, tiền lương/năm
I	Thù lao					
1	Thành viên HĐQT	25,000,000		5	5	625,000,000
2	Thành viên HĐQT	25,000,000		7 (*)	7	1,225,000,000
	Tổng cộng (I)					1,850,000,000
II	Lương khoản việc					
1	Chủ tịch HĐQT hoạt động chuyên trách		200,000,000	1	12	2,400,000,000
2	TV HĐQT độc lập kiêm Chủ tịch UBKT		30,000,000	1	12	360,000,000
3	TV độc lập HĐQT kiêm P.Chủ tịch UBKT		20,000,000	1	12	240,000,000
	Tổng cộng (II)					3,000,000,000
III	Tổng cộng (I+II)					4,850,000,000

Đơn vị : đồng

(*) Dự kiến năm 2024 Hội đồng quản trị Công ty có 9 TV HĐQT.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2024;
- Thành viên HĐQT;
- Lưu VP HĐQT Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Kỳ



TỜ TRÌNH

V/v : Giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động nghỉ việc

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam
– Vietravel

Căn cứ theo quy định tại Khoản 6 Điều 36 Luật chứng khoán 2019.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Giảm vốn điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel do Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động nghỉ việc, chi tiết như sau:

1. Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel
2. Mã cổ phiếu	VTR
3. Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu	10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phần
5. Vốn điều lệ hiện tại	292.948.330.000 đồng (Hai trăm chín mươi hai tỷ, chín trăm bốn mươi tám triệu, ba trăm ba mươi ngàn đồng)
6. Tổng số cổ phiếu hiện tại	29.294.833 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ hiện nay	636.586 cổ phiếu
Trong đó:	
- Số lượng cổ phiếu quỹ mua lại trước ngày 01/01/2021	580.843 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ mua lại sau ngày 01/01/2021 (mua lại từ người lao động theo quy chế phát hành)	55.743 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu quỹ đề nghị giảm (mua lại từ người lao động theo quy chế phát hành)	55.743 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu sau khi giảm số cổ phiếu quỹ nêu trên	29.239.090 cổ phiếu
10. Vốn điều lệ sau khi giảm	292.390.900.000 (Hai trăm chín mươi hai tỷ, ba trăm chín mươi triệu, chín trăm ngàn đồng)
11. Số lượng cổ phiếu quỹ sau khi giảm	580.843 cổ phiếu



2. Thông qua phê duyệt các thay đổi liên quan đến việc giảm vốn điều lệ:

- Phê duyệt việc sửa đổi Điều 6.3 trong Điều lệ Công ty theo kết quả tại mục 1;
- Phê duyệt việc thay đổi giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh với mức vốn điều lệ mới theo kết quả tại mục 1.

3. Giao Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để triển khai việc giảm vốn điều lệ của Công ty theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN QUỐC KỲ



TỜ TRÌNH

(V/v Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel;

Hiện nay, vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel là 292.390.900.000 đồng (sau khi thực hiện giảm vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phiếu của các người lao động nghỉ việc). Nhằm nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị (HDQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2024 (Phương án chi tiết được đính kèm theo Tờ trình này) với các nội dung tóm tắt như sau:

1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị GTVT Việt Nam – Vietravel
2. Mã chứng khoán: VTR
3. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Vốn điều lệ hiện nay: 292.948.330.000 đồng.
6. Vốn điều lệ sau khi giảm vốn do Công ty mua lại cổ phiếu của các người lao động nghỉ việc (dự kiến): 292.390.900.000 đồng.



VIETNAM VALUE



WORLD TRAVEL AWARDS



TTG TRAVEL AWARDS



7. Số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi giảm vốn do Công ty mua lại cổ phiếu của các người lao động nghỉ việc (dự kiến): 29.239.090 cổ phiếu.
8. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 28.658.247 cổ phiếu.
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **48.719.019 cổ phiếu**, trong đó:

- **Phát hành cổ phiếu Đợt 1:**

- ✓ Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: **28.658.247 cổ phiếu**, tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1

- **Phát hành cổ phiếu Đợt 2:**

- ✓ Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: **17.194.948 cổ phiếu**, tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền là 10:3;
- ✓ Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP): **2.865.824 cổ phiếu**, tương ứng 5% số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định số lượng cổ phiếu thực tế phát hành trên cơ sở tỷ lệ thực hiện quyền (phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu) và tỷ lệ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nêu trên.

10. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 487.190.190.000 đồng.
11. Giá chào bán/nguồn vốn dự kiến:
 - ✓ Giá chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền: 12.000 đồng/cổ phiếu.
 - ✓ Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu căn cứ trên báo cáo tài chính (riêng lẻ) kỳ gần nhất được kiểm toán của Công ty theo quy định pháp luật.
 - ✓ Giá phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP): 12.000 đồng/cổ phiếu.
12. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 779.581.090.000 đồng.
13. Mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành (bao gồm phát hành cổ phiếu Đợt 1 và phát hành cổ phiếu Đợt 2): được cân đối sử dụng cho việc bổ sung vốn lưu động và thanh toán các khoản nợ vay của Công ty.
14. Thời gian dự kiến phát hành: Thời gian phát hành cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
15. Ủy quyền thực hiện:



DHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành phương án phát hành nêu trên (bao gồm đợt (1) Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, (2) phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và (3) phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động) bao gồm:

- ✓ Triển khai thực hiện phát hành và phân phối cổ phiếu theo các phương án được ĐHĐCĐ thông qua;
- ✓ Quyết định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật;
- ✓ Ủy quyền cho HĐQT xác định số lượng cổ phiếu thực tế phát hành trên cơ sở tỷ lệ thực hiện quyền (phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu) và tỷ lệ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nêu trên
- ✓ Lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành cổ phiếu sau khi nhận được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- ✓ Thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng;
- ✓ Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- ✓ Thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết;
- ✓ Cân đối và quyết định nguồn vốn sử dụng để phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- ✓ Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;
- ✓ Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ tăng thêm từ kết quả phát hành;
- ✓ Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành;



- ✓ Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN QUỐC KỲ

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TẶNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ TIẾP THỊ GTVT VIỆT NAM – VIETRAVEL

(Đính kèm theo Tờ trình số 168 - TTr/HĐQT-VP ngày 19/04/2024)

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tóm tắt thông tin về tổ chức phát hành

- Tên Công ty: : CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ TIẾP THỊ GIAO THÔNG VẬN TÀI VIỆT NAM – VIETRAVEL
- Tên viết tắt : VIETRAVEL
- Vốn điều lệ hiện nay : 292.948.330.000 đồng.
- Vốn điều lệ sau khi giảm vốn : 292.390.900.000 đồng.
do Công ty mua lại cổ phiếu của các người lao động nghỉ việc (dự kiến)
- Trụ sở chính : 190 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại : 028 9999 8686
- Fax : 028 3829 9142
- Website : <https://www.vietravel.com/>
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300465937 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 27/09/2010.

- Ngành nghề kinh doanh chính: Điều hành tua du lịch (7912)
- Sản phẩm/dịch vụ chính:
 - + Đại lý vé máy bay cho các hãng hàng không (5229)
 - + Vận chuyển khách du lịch (4932)
 - + Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động (5610)

2. Tình hình hoạt động kinh doanh giai đoạn 2021 – 2023

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2021	2022	% (+/-)	2023	% (+/-)
Tổng giá trị tài sản	2.054,9	1.835,1	-10,7%	2.347,7	27,9%
Vốn chủ sở hữu	7,97	121,0	1.418,2%	436,1	260,4%
Doanh thu từ HĐKD	917,6	3.824,0	316,7%	5.948,9	55,5%
Lợi nhuận từ HĐKD	-349,8	104,9	130%	89,1	-15%
Lợi nhuận khác	1,4	0,05	-96,4%	10,6	21.100%
Lợi nhuận trước thuế	-348,3	104,9	130%	99,8	-4,8%
Lợi nhuận sau thuế	-349,8	104,9	130%	79,9	-23,8%
EPS (đồng/cổ phiếu)	-21.007	6.312	130%	2.940	-53,4%
Giá trị sổ sách (đồng/cp)	-614	6199	1,109,6%	14.751	137,9%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022 và BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2023 của Vietravel.

II. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam – Vietravel;

2. Sự cần thiết của việc tăng vốn điều lệ

Nhằm nâng cao năng lực tài chính, đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn sắp tới. Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét thông qua phương án tăng vốn điều lệ lên mức 779,58 tỷ trong năm 2024 của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam –

Vietravel. Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt tăng vốn sẽ được cân đối sử dụng cho việc bổ sung vốn lưu động và thanh toán các khoản nợ vay của Công ty tùy theo điều kiện kinh doanh để đảm bảo mục tiêu sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất.

3. Tổng quan về phương án tăng vốn điều lệ của Công ty

- Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam – Vietravel
- Mã chứng khoán : VTR
- Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện nay : 292.948.330.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi giảm vốn do Công ty mua lại cổ phiếu của các người lao động nghỉ việc (dự kiến) : 292.390.900.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi giảm vốn do Công ty mua lại cổ phiếu của các người lao động nghỉ việc (dự kiến) : 29.239.090 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (hiện tại và sau khi giảm vốn) : 28.658.247 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: **48.719.019 cổ phiếu**, trong đó:
 - ✓ Phát hành cổ phiếu Đợt 1 :
 - Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền : 28.658.247 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1
 - ✓ Phát hành cổ phiếu Đợt 2 :
 - Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu : 17.194.948 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền là 10:3
 - Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) : 2.865.824 cổ phiếu, tương ứng 5% số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành.

- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 487.190.190.000 đồng
- Giá chào bán/nguồn vốn dự kiến :
 - ✓ Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền : 12.000 đồng/cổ phiếu
 - ✓ Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu : thặng dư vốn cổ phần và các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu căn cứ trên báo cáo tài chính (riêng lẻ) kỳ gần nhất được kiểm toán của Công ty theo quy định pháp luật. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT cân đối và quyết định nguồn vốn sử dụng theo quy định pháp luật hiện hành.
 - ✓ Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động : 12.000 đồng/cổ phiếu.
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành : 779.581.090.000 đồng
- Mục đích của sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành : Bổ sung vốn lưu động và thanh toán các khoản nợ vay của Công ty.
- Thời gian dự kiến phát hành : Trong năm 2024, thời gian phát hành cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Phương án tăng vốn điều lệ chi tiết:

4.1 Phát hành cổ phiếu Đợt 1:

4.1.1. Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua (tỷ lệ 1:1):

- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán : 28.658.247 cổ phiếu
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá : 286.582.470.000 đồng
- Giá chào bán : 12.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện quyền : **Tỷ lệ 1:1.** Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ

phần được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 01 quyền được mua 01 cổ phiếu mới.

- Phương thức chào bán : Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành.
- Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành. Không chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác.
- Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh : Đối với cổ phiếu lẻ phát sinh khi thực hiện quyền, số lượng cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết: Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không được phân phối hết (do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua và/hoặc do các nguyên nhân khác) và số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác (bao gồm cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư khác) với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tiếp tục tìm kiếm, lựa chọn Nhà đầu tư khác để phân phối tiếp số lượng cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết, cụ thể:
 - ✓ Trường hợp chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng này vượt mức sở hữu được quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán và/hoặc chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan từ 10% vốn điều lệ trở lên: HĐQT sẽ thực hiện lấy kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản để thông qua Danh sách Nhà đầu tư dự kiến phân phối.
 - ✓ Trường hợp chào bán cho tổ chức, cá nhân và người có liên quan dưới 10% vốn điều lệ: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn nhà đầu tư và số lượng cổ phiếu được phân bổ cho từng nhà đầu tư trên cơ sở các tiêu chí cụ thể như sau:
 - + Là tổ chức, cá nhân trong nước có tiềm lực về tài chính.
- Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định pháp luật (bao gồm thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT quyết định kết thúc đợt chào bán.
- Hạn chế chuyển nhượng : ✓ Cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện

hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

- ✓ Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu (bao gồm khi được chào bán cho Nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán theo đúng quy định.
- Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Thời điểm phát hành dự kiến : Trong năm 2024, thời gian phát hành cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4.2 Phát hành cổ phiếu Đợt 2:

4.2.1. Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (tỷ lệ 30%):

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 17.194.948 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 171.949.480.000 đồng
- Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Nguồn vốn thực hiện phát hành :
 - ✓ Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu : thặng dư vốn cổ phần và các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu căn cứ trên báo cáo tài chính (riêng lẻ) kỳ gần nhất được kiểm toán của Công ty theo quy định pháp luật. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT cân đối và quyết định nguồn vốn sử dụng theo quy định pháp luật hiện hành.
- Tỷ lệ thực hiện quyền :
 - ✓ Phát hành cổ phiếu để tăng vốn : **Tỷ lệ 10:3.** Tại ngày chốt danh sách cổ đông



cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 03 cổ phiếu mới;

Quyền nhận cổ phiếu do phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng. Cổ phiếu phát hành này không bị hạn chế chuyển nhượng.

- Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh

: Cổ phiếu phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ thập phân phát sinh (nếu có) sẽ được phân phối cho Công đoàn Công ty, làm nguồn cổ phiếu thưởng cho cán bộ nhân viên Công ty. Công đoàn không phải thanh toán tiền khi nhận số cổ phiếu lẻ này.

Ví dụ:

✓ Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: Cổ đông A sở hữu 205 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 10:3, cổ đông A sẽ được nhận 61,5 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông sẽ nhận được 61 cổ phiếu mới, phần lẻ 0,5 cổ phiếu sẽ được phân phối cho Công đoàn Công ty.

- Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

: Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

- Thời điểm phát hành dự kiến

: Trong năm 2024, thời gian phát hành cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Để làm rõ, đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được thực hiện đồng thời với đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và sau khi đã hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu Đợt 1 nêu trên.

4.2.2. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP):

- Số lượng cổ phiếu lưu hành tại : 57.316.494 cổ phiếu

thời điểm phát hành dự kiến (sau khi đã hoàn tất phát hành cổ phiếu Đợt 1)

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 2.865.824 cổ phiếu, tương ứng 5% số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định số lượng cổ phiếu thực tế phát hành trên cơ sở tỷ lệ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nêu trên (5% số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành).
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 28.658.240.000 đồng
- Giá phát hành : 12.000 đồng/cổ phiếu
- Đối tượng phát hành : Các cán bộ nhân viên của Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông Vận tải Việt Nam – Vietravel đáp ứng các điều kiện theo phê duyệt của HĐQT.
Tiêu chí cụ thể, danh sách và số lượng cổ phiếu được mua chi tiết do HĐQT phê duyệt.
- Phương thức chào bán : Chào bán trực tiếp cho cán bộ nhân viên.
- Mục đích phát hành : Thu hút và ghi nhận sự đóng góp cho các cán bộ nhân viên có năng lực tiếp tục cống hiến và gắn bó lâu dài với Công ty.
- Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm 2023, hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (Một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành..
Trường hợp cán bộ nhân viên nghỉ việc trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, cổ phiếu phát hành sẽ được mua lại theo phương án của HĐQT với giá mua lại là 12.000 đồng/cổ phiếu.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án mua lại cổ phiếu ESOP do cán bộ nhân viên nghỉ việc bao gồm nhưng không



giới hạn việc Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ và/hoặc Công đoàn Công ty mua lại cổ phiếu làm nguồn thưởng cho các cán bộ nhân viên và/hoặc các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật.

- Mục đích sử dụng vốn : Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động được cân đối sử dụng cho việc bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Thời điểm phát hành dự kiến : Trong năm 2024, thời gian phát hành cụ thể giao cho HĐQT quyết định sau khi được sự chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Để làm rõ, đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ được thực hiện đồng thời với đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và sau khi đã hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu Đợt 1 nêu trên.

5. Mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành (áp dụng đối với phát hành cổ phiếu Đợt 1 – Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu)

Trong đợt Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền sẽ xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

5.1 Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng của lợi nhuận và vốn chủ sở hữu của Công ty sẽ có ảnh hưởng đến chỉ số EPS cũng như giá trị sổ sách của Công ty, cụ thể như sau:

- Công thức tính:	EPS (cơ bản)	=	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế TNDN}}{\text{Số lượng cổ phần đang lưu hành}}$
- Số lượng cổ phần đang lưu hành:		(1)	28.658.247

- Số lượng cổ phần chào bán đợt này:	(2)	28.658.247
- SLCP lưu hành sau khi chào bán:	(3) = (1)+(2)	57.316.494
- Lợi nhuận sau thuế năm 2023:	(4)	79.949.998.050
- EPS trước khi chào bán:	(5) = (4)/(1)	2.790
- EPS sau khi chào bán:	(6) = (4)/(3)	1.395

5.2 Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần

- Công thức tính:
$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi CP} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phần đang lưu hành}}$$
- Tại ngày 31/12/2023, giá trị sổ sách theo Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán là 14.751 đồng/cổ phiếu. Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt phát hành thì giá trị sổ sách của cổ phiếu sẽ giảm.

5.3 Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm).

5.4 Pha loãng giá thị trường cổ phiếu

Giá cổ phiếu VTR sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật khi thực hiện phát hành chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua (tỷ lệ 1:1). Giá thị trường của cổ phiếu sau khi bị pha loãng tại ngày giao dịch không hưởng quyền được tính theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{P_{t-1} + (I_R \times P_R)}{1 + I}$$

Trong đó:

- P_{tc} : là giá tham chiếu của cổ phiếu VTR trong ngày giao dịch không hưởng quyền.
- P_{t-1} : là giá cổ phiếu VTR phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền.
- I : là tỷ lệ vốn tăng.
- I_R : là tỷ lệ vốn tăng liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- P_R : là giá cổ phiếu bán cho người có quyền mua cổ phiếu.

Ví dụ:

Giả sử giá cổ phiếu VTR vào ngày liền trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 35.000 đồng/cổ phiếu (P_{t-1}). Tỷ lệ tăng vốn cho cổ đông hiện hữu trong đợt phát hành lần này là 1:1. Giá chào bán cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là 12.000 đồng/cổ phiếu.

Như vậy, giá tham chiếu cổ phiếu VTR tại ngày giao dịch không hưởng quyền là:

$$P_{tc} = \frac{35.000 + (100\% \times 12.000)}{1 + 100\%} = 23.500 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại thời điểm triển khai phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành.

6. Phương án sử dụng vốn từ đợt chào bán (đối với phát hành cổ phiếu Đợt 1 – Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu)

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán khoảng 343.898.964.000 đồng được cân đối sử dụng cho việc bổ sung vốn lưu động và thanh toán các khoản nợ vay của Công ty, cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền
I	Trả nợ vay đến hạn cho các ngân hàng	313.422.334.656 đồng
1	Ngân hàng Vietinbank Chi nhánh 7	107.638.774.053 đồng
2	Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Sở GD2	113.410.839.626 đồng
3	Ngân hàng MB Bank - Sở GD2	42.750.894.662 đồng
4	Ngân hàng TP Bank - HCM	49.621.826.315 đồng
II	Trả lương cho Người lao động của Công ty	30.476.629.344 đồng
Tổng cộng		343.898.964.000 đồng

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT thực hiện điều chỉnh, phân bổ nguồn vốn cho các hoạt động trên tùy thuộc vào tình hình kinh doanh thực tế của Công ty, trên cơ sở cân đối số tiền thu được từ đợt chào bán, đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Công ty.

7. Đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành nêu trên (bao gồm đợt (1) Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, (2) phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và (3) phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động) sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sau khi kết thúc đợt phát hành theo đúng quy định.

8. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành phương án phát hành nêu trên (bao gồm đợt (1) Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, (2) phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và (3) phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động) bao gồm:

- Triển khai thực hiện phát hành và phân phối cổ phiếu theo các phương án được ĐHĐCĐ thông qua;
- Quyết định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật;
- Ủy quyền cho HĐQT xác định số lượng cổ phiếu thực tế phát hành trên cơ sở tỷ lệ thực hiện quyền (phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu) và tỷ lệ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động nêu trên.
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành cổ phiếu sau khi nhận được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa phân phối hết;
- Cân đối và quyết định nguồn vốn sử dụng để phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ tăng thêm từ kết quả phát hành;
- Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật



TP. HCM, Ngày 19. tháng 04. năm 2024

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu VP.



NGUYỄN QUỐC KỲ

